

Số: 02 /KH-UBND

Đại Đồng, ngày 08 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Nâng cao chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công
xã Đại Đồng năm 2025**

Căn cứ Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện về kế hoạch cải cách hành chính nhà nước huyện Văn Lâm giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 27/12/2024 của UBND huyện về nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công huyện Văn Lâm năm 2025; Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 08/02/2022 của UBND xã về cải cách hành chính nhà nước xã Đại Đồng giai đoạn 2021-2025.

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch nâng cao chỉ số hiệu quả Quản trị và hành chính công (PAPI) xã Đại Đồng năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp nhằm tiếp tục duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) năm 2025, phấn đấu Chỉ số PAPI của xã Đại Đồng năm 2025 nằm trong top dẫn đầu trong các xã, thị trấn.

b) Phát huy sự tham gia của mọi tầng lớp Nhân dân vào quá trình xây dựng, thực thi và giám sát việc thực thi chính sách; nâng cao chất lượng điều hành, quản trị và hành chính công của bộ máy chính quyền các cấp từ xã đến thôn, xây dựng nền hành chính minh bạch, liêm chính, hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp, thống nhất, nâng cao chất lượng phục vụ và uy tín của chính quyền các cấp đối với Nhân dân.

c) Xác định cụ thể trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao Chỉ số PAPI của xã; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan Nhà nước, của mỗi cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong nỗ lực cải thiện Chỉ số PAPI.

2. Yêu cầu:

a) Kế hoạch được triển khai đồng bộ; tập trung trọng điểm tại các thôn trên địa bàn xã. Quá trình thực hiện cần kết hợp chặt chẽ với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các cán bộ, công chức và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã; xác định cải thiện và nâng cao Chỉ số PAPI là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, kiên trì, liên tục.

b) Tổ chức các hoạt động thực chất, hiệu quả; kết hợp với các nội dung liên quan đến công tác cải cách hành chính, Dân vận chính quyền, xây dựng và thực

hiện dân chủ sơ sỏ; linh hoạt trong quá trình thực hiện phù hợp với các điều kiện thực tế của mỗi đơn vị, mỗi lĩnh vực.

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền rộng rãi đến cả hệ thống chính trị, toàn xã hội, thực hiện tốt yêu cầu; thấu hiểu, chia sẻ và kịp thời giải quyết các vướng mắc, bức xúc của Nhân dân, của tổ chức và cá nhân; đánh giá đúng thực trạng, xây dựng Kế hoạch thực hiện các nội dung liên quan đến việc xác định Chỉ số PAPI của ngành, địa phương mình.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn và nhiệm vụ chính trị của đơn vị, địa phương gắn với các nội dung của Chỉ số PAPI, cụ thể:

1.1. Nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”

a) Triển khai thực hiện tốt các văn bản hướng dẫn về bầu cử; tuyên truyền, phổ biến thông tin về bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp. Tổ chức thực hiện tốt công tác bầu cử các chức danh lãnh đạo, người đại diện của tổ chức... ở cấp xã, thôn.

b) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, tập trung trọng tâm tuyên truyền đến người dân về những nội dung chính quyền phải công khai để người dân biết; nội dung người dân được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát và quyết định; nội dung người dân được tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định; nội dung người dân được quyền giám sát...phổ biến và mở rộng các kênh giao tiếp thông tin với người dân qua các hình thức ứng dụng trực tuyến, thư điện tử...

c) Tạo điều kiện thuận lợi để người dân được tham gia bàn bạc, đóng góp ý kiến, kiểm tra, giám sát các nội dung thuộc quyền của người dân. Đặc biệt, đối với những khoản đóng góp (*xã hội từ thiện, xây dựng, sửa chữa công trình công cộng, xây dựng nông thôn mới...*), đảm bảo nguyên tắc dân chủ, do người dân quyết định thực hiện và quyết định mức đóng góp; có giám sát của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng hoặc Ban Thanh tra Nhân dân.

d) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy chế dân chủ ở cơ sở.

1.2. Nội dung “Công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách”

a) Đẩy mạnh việc công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời, các thông tin, số liệu thuộc phạm vi quản lý dưới nhiều hình thức truyền thông, mạng xã hội để người dân thuận tiện trong việc tra cứu và sử dụng thông tin theo quy định; công khai số điện thoại, hộp thư điện tử của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên tổ chức các cuộc gặp tiếp xúc, đối thoại với nhân dân để lấy ý kiến tham gia vào chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước tại địa phương.

b) Thực hiện điều tra, rà soát, bình xét và công nhận đối tượng hộ nghèo hằng năm theo đúng quy định, hướng dẫn của tỉnh, huyện; thực hiện công khai danh sách hộ nghèo tại Trụ sở UBND xã, điểm sinh hoạt cộng đồng thôn, khu dân cư... đảm bảo quy định về thời gian công khai, nội dung

công khai, địa điểm công khai. Công khai kịp thời những thông tin về chính sách xã hội cho người nghèo để Nhân dân biết, Nhân dân bàn, giám sát thực hiện.

c) Thực hiện đúng, đủ quy định về công khai, minh bạch thu chi ngân sách xã. Bảo đảm việc niêm yết công khai danh mục thu, chi cụ thể để Nhân dân được biết và giám sát; việc công khai phải cụ thể, chi tiết, hình thức công khai phải phù hợp, thuận tiện để người dân có thể tiếp cận và giám sát. Tăng cường công tác giám sát của HĐND xã, các đoàn thể và Nhân dân; kịp thời ngăn chặn những dấu hiệu tiêu cực, xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với những trường hợp vi phạm các quy định về quản lý tài chính, tài sản công.

d) Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và khung giá đất; công khai kế hoạch đầu tư của các dự án trên địa bàn và kết quả xử lý các vụ việc qua giám sát ở thôn. Thực hiện đúng quy định về việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của người dân đối với dự thảo về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương. Tiếp thu đầy đủ, giải trình, thông tin kịp thời, xem xét điều chỉnh và công khai để người dân được biết về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương. Thường xuyên kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh việc công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

1.3. Nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân”

a) Thực hiện tốt công tác tuyên truyền pháp luật khiếu nại, tố cáo, pháp luật hòa giải ở cơ sở trên địa bàn. Cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách tại UBND xã, thực hiện tốt việc tiếp công dân định kỳ, thường xuyên theo quy định; tập trung giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật đối với các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân tránh gây bức xúc, tạo dư luận không tốt trong Nhân dân.

b) Tổ chức đối thoại với tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư khi phát sinh nội dung, vấn đề bức xúc trong quá trình triển khai nhiệm vụ theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương và những nội dung khác người dân quan tâm.

c) Tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật với người dân, đẩy mạnh mô hình trợ giúp pháp lý; Giới thiệu, hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ người dân tiếp cận các dịch vụ tư pháp khi người dân có nhu cầu; Phối hợp hiệu quả với Tòa án các cấp trong việc giải quyết hiệu quả các tranh chấp dân sự đảm bảo đúng quy định của pháp luật, dứt điểm, thấu tình đạt lý.

1.4. Nội dung “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”

a) Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức để cán bộ, công chức, viên chức biết thực hiện và người dân giám sát việc thực hiện. Phát huy vai trò giám sát của HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội xã và Nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; có chính sách và cơ chế bảo vệ người dân khi thực hiện việc tố cáo hành vi tham nhũng. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, kiểm tra công vụ, việc giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Công

khai báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng hằng năm của xã trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa xã để kịp thời chấn chỉnh, nâng cao chất lượng hoạt động. Đặc biệt chú trọng đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, chống phiền hà sách nhiễu trong các lĩnh vực, đặc biệt là Y tế, Giáo dục.

c) Thực hiện tốt công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và luân chuyển đối với đội ngũ cán bộ, công chức đảm bảo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

1.5. Nội dung “Thủ tục hành chính công”

a) Tập trung rà soát, đơn giản hóa TTHC, kiến nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm tối đa các TTHC không phù hợp, không cần thiết; kịp thời cập nhật, công bố, công khai đầy đủ các quy định về TTHC.

b) Thực hiện nghiêm các quy định về tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC tại Bộ phận một cửa xã theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; công khai quy trình, thời gian thực hiện, minh bạch phí, lệ phí, công khai kết quả giải quyết TTHC. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động của Bộ phận Một cửa; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương, trách nhiệm của công chức tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân.

c) Niêm yết địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh, huyện, xã, Chủ tịch UBND tỉnh, huyện, xã tại Bộ phận Một cửa theo đúng quy định.

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách TTHC; tăng số lượng các dịch vụ công trực tuyến.

1.6. Nội dung “Cung ứng dịch vụ công”

a) Nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh của mạng lưới y tế tuyến xã

Cải tiến quy trình quản lý trong lĩnh vực khám, chữa bệnh, y tế dự phòng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý thông tin khám chữa bệnh nhằm cắt giảm, đơn giản hóa TTHC. Mở rộng các hình thức đầu tư cơ sở vật chất, đầu tư nâng cấp trang thiết bị hiện đại cho Trạm y tế xã; tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ tiên tiến để phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho Nhân dân. Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn; bồi dưỡng y đức của đội ngũ cán bộ, viên chức ngành y; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại Trạm y tế xã nhằm giảm sức ép cho y tế tuyến trên. Tăng cường đổi mới toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế nhằm phát triển người tham gia bảo hiểm y tế đạt chỉ tiêu được giao.

b) Cải thiện chất lượng giáo dục, nhất là giáo dục tiểu học công lập

Cải thiện chất lượng giáo dục; tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học cho các nhà trường. Tiếp tục đầu tư, xây dựng, thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng các

tiêu chí của trường chuẩn quốc gia ở các cấp học; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên về năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm và phẩm chất đạo đức. Thiết lập các kênh thông tin để thường xuyên liên hệ trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và rèn luyện của học sinh; tổ chức đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công trên địa bàn để phân tích, đánh giá và xây dựng các giải pháp thực hiện nhằm nâng cao sự hài lòng trong lĩnh vực giáo dục.

c) Cải thiện cơ sở hạ tầng căn bản

Đẩy nhanh tiến độ các công trình lưới điện trọng điểm; khuyến khích các địa phương chủ động thực hiện đầu tư theo hướng xã hội hóa trong việc cải tạo, làm mới hệ thống chiếu sáng công cộng sử dụng đèn Led tiết kiệm điện năng. Nâng cao chất lượng cấp nước sạch; đường giao thông nông thôn; công trình văn hóa, thể thao; công trình bảo vệ môi trường nông thôn; điện nông thôn; các công trình giáo dục, y tế.

d) Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phòng, chống tội phạm. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thực hiện các Chương trình phối hợp hoạt động giữa chính quyền cơ sở, các đoàn thể và Nhân dân trong công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh Nhân dân vững mạnh; thực hiện nghiêm quy định về phòng cháy, chữa cháy. Duy trì các mô hình tự quản hiệu quả tại thôn, tổ dân phố; tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; thực hiện tốt các chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy; không để xảy ra các hoạt động tội phạm mới, giảm tội phạm do nguyên nhân xã hội.

1.7. Nội dung “Quản trị môi trường”

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho người dân; tuyên truyền về thực trạng, nguy cơ, tác động từ ô nhiễm môi trường tới cuộc sống con người (*nhất là nguồn nước và không khí*); trách nhiệm của người dân trong việc bảo vệ môi trường, việc phân loại chất thải.

b) Triển khai thực hiện đầy đủ, có hiệu quả trách nhiệm quản lý nhà nước về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Thực hiện có hiệu quả công tác thu gom, quản lý và xử lý chất thải rắn. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo vệ môi trường, khuyến khích cá nhân, tổ chức, các thành phần kinh tế tham gia các dịch vụ thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải và các dịch vụ khác về bảo vệ môi trường.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn xã đặc biệt đối với các cơ sở có lượng rác thải lớn, các cơ sở chăn nuôi, chế biến nông sản...Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định nhằm đảm bảo tính nghiêm minh, kịp thời và đúng pháp luật.

1.8. Nội dung “Quản trị điện tử”

a) Phổ biến, tuyên truyền để người dân được biết và ứng dụng Công Thông tin điện tử của xã. Nâng cao chất lượng Công thông tin điện tử của xã; đổi mới giao diện theo hướng thân thiện, dễ tiếp cận; tăng cường các phương thức tương tác với người dân, nâng cao chất lượng cung cấp thông tin của công thông tin điện tử; công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

b) Tiếp tục triển khai cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau; nâng cao chất lượng phục vụ, tạo sự thuận tiện trong tiếp cận và sử dụng thông tin của người dân và doanh nghiệp. Tăng cường các hình thức tuyên truyền và hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

c) Tuyên truyền tới người dân về tiện ích mạng Internet; nâng cao nhận thức và hành vi sử dụng mạng Internet hiệu quả, văn minh, đúng pháp luật.

d) Tiếp nhận đầy đủ ý kiến, câu hỏi, yêu cầu của người dân trên Công Thông tin điện tử; đảm bảo đăng tải kịp thời phản hồi của UBND xã đối với các vấn đề khúc mắc của tổ chức, công dân.

2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể (Có Phụ lục kèm theo)

3. Công tác thông tin, tuyên truyền

a) Tăng cường các kênh, hình thức, thời lượng, tần suất truyền thông tới cộng đồng, các khu vực dân cư, tới từng người dân. Khuyến khích các phương thức truyền thông mới, phù hợp với điều kiện kinh tế, trình độ, xu hướng của từng khối đối tượng và khu vực dân cư. Chủ động về thời điểm thông tin, nội dung thông tin, tạo điều kiện thuận lợi để người dân kịp thời, dễ dàng tiếp cận thông tin chính thống; chỉ dẫn cách thức, địa điểm, thời gian tiếp cận thông tin; hướng dẫn người dân xử lý thông tin.

b) Nội dung tuyên truyền cần tập trung: hiểu biết về chính sách, pháp luật trong những lĩnh vực gần gũi, sát với đời sống người dân; quyền lợi, nghĩa vụ của người dân trong quá trình sinh sống, học tập, làm việc tại địa phương; trách nhiệm tham gia các hoạt động và đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền cơ sở; Pháp lệnh về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; các nội dung, vấn đề mà người dân có quyền được biết, được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát việc thực hiện; trách nhiệm của chính quyền, cán bộ, công chức cấp xã, của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và của Nhân dân trong thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; phổ biến những nỗ lực của các cấp, các ngành, các đơn vị trong vận hành chính quyền, thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn; những thành quả trong phát triển kinh tế - xã hội của huyện và địa phương; quan điểm, thái độ, quyết tâm và kết quả huyện đã đạt được trong thực hiện an sinh xã hội, dịch vụ công, bảo vệ môi trường, phòng chống tham nhũng, trách nhiệm giải trình của chính quyền...

c) Tuyên truyền tới đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về mục đích, ý nghĩa và kết quả Chỉ số PAPI năm 2024 và những năm qua; chỉ ra những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, trách nhiệm đối với các nội dung tại Chỉ số PAPI; từ đó xác định trách nhiệm của cán bộ, công chức, địa phương và nhân dân

trong việc cải thiện, nâng cao Chỉ số PAPI trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

4. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch

a) Tăng cường công tác kiểm tra; chú trọng kiểm tra đột xuất, chỉ đạo hoặc kiến nghị khắc phục các tồn tại có thời hạn cụ thể; tái kiểm tra việc khắc phục các tồn tại đã được kiểm tra trước đây; chấn chỉnh kịp thời các sai phạm, thiếu sót trong thực thi nhiệm vụ, đặc biệt ở cấp chính quyền cơ sở. Công tác kiểm tra việc thực thi chính sách, thực thi công vụ thực sự đi sâu đi sát vào các nội dung cụ thể, công việc cụ thể của các cấp chính quyền, nhất là cấp cơ sở; có chế tài mạnh đối với các sai phạm, thiếu sót, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, thực thi công vụ và triển khai thực hiện Kế hoạch; chỉ đạo khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục các tồn tại có thời hạn cụ thể.

b) Đẩy mạnh phối hợp các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị đề đề xuất lồng ghép nội dung cải thiện Chỉ số PAPI phù hợp vào nội dung kiểm tra của các đoàn công tác.

c) Giao Công chức Văn phòng - Thống kê chủ động, linh hoạt trong việc kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch đối với cán bộ, công chức; chú trọng kiểm tra trực tiếp tới tận thôn.

d) Chủ động, tăng cường chấn chỉnh, khắc phục kịp thời các thiếu sót, tồn tại trong thực hiện chức trách, thực thi công vụ của các cán bộ, công chức trong cơ quan. Sử dụng kết quả kiểm tra và đưa nội dung thực hiện Kế hoạch vào tiêu chí xác định Chỉ số PAPI năm 2025 của xã.

đ) Các cán bộ, công chức thuộc UBND xã chịu trách nhiệm tự kiểm tra về nghiệp vụ chuyên môn; tham mưu, kiến nghị UBND xã chấn chỉnh kịp thời các sai phạm, thiếu sót về chuyên môn thuộc lĩnh vực phụ trách, quản lý.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng - Thống kê xã

a) Là bộ phận thường trực giúp UBND xã triển khai thực hiện các nội dung nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công của xã. Là đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp các Chỉ số nội dung, nội dung thành phần của Chỉ số PAPI. Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tình hình hình thực hiện của các cán bộ, công chức, báo cáo UBND xã và cơ quan cấp trên theo quy định.

b) Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nội dung nhiệm vụ của Kế hoạch này, gắn với đánh giá cán bộ, công chức hàng năm.

c) Xây dựng các biểu, bảng mẫu báo cáo theo ngành, lĩnh vực; đề nghị các cán bộ, công chức liên quan báo cáo định kỳ (nếu cần thiết). Chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả thực hiện trên phạm vi toàn xã đối với các nhiệm vụ được phân công vai trò chủ trì tại Biểu Tổng hợp nhiệm vụ của Kế hoạch, báo cáo UBND xã theo quy định.

2. Cán bộ, công chức xã

Phụ lục
NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA KẾ HOẠCH NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ
VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG XÃ ĐẠI ĐỒNG NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 08/01/2025 của UBND xã Đại Đồng)

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tham gia của người dân	a) Tri thức công dân	Ban hành hướng dẫn về bầu cử Trường thôn.	Triển khai, ban hành đầy đủ	Quyết định, Hướng dẫn	Công chức Văn phòng - Thống kê	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; Các thôn	Khi có văn bản, Thông tư hướng dẫn mới của Trung ương, tỉnh, huyện
			Tham mưu ban hành hoặc trực tiếp ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp.	Ban hành các văn bản theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, huyện	Công văn, Hướng dẫn	Công chức Văn phòng - Thống kê	Cán bộ, công chức liên quan	Khi có văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, huyện về bầu cử
			- Phối hợp cung cấp thông tin về các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để Đài truyền thanh thực hiện tuyên truyền, phổ biến; - Đăng trên công thông tin của xã về cách thức, thủ tục để người dân thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định.	- Thông tin, tuyên truyền đầy đủ trên các phương tiện thông tin, đại chúng các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để người dân được biết và tìm hiểu;	Bài đăng các thông tin	Công chức Văn phòng - Thống kê	- Công chức Tư pháp; Cán bộ, công chức liên quan	Khi có chủ trương, chính sách mới Khi tình triển khai

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
				- Người dân và doanh nghiệp nắm đầy đủ các thông tin để thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định.				
		b) Cơ hội tham gia	Công khai đầy đủ các nội dung theo quy định tại Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở	Thực hiện công khai đầy đủ các nội dung theo quy định của Luật và hướng dẫn thi hành các Nghị định	Quyết định, Công văn, Thông báo,..	UBND xã	Ủy ban Mặt trận tổ quốc, Cán bộ, công chức liên quan	Năm 2025
			Ban hành Nghị quyết đảm bảo thực hiện các biện pháp đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ sở	100% người dân được biết, caoph nhật Nghị quyết đảm bảo thực hiện các biện pháp đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ sở	Nghị quyết đảm bảo thực hiện các biện pháp đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ sở	UBND xã	Ủy ban Mặt trận tổ quốc, Cán bộ, công chức liên quan	Năm 2025
		c) Chất lượng bầu cử trường	Ban hành hướng dẫn về bầu cử Trường thôn	Văn bản hướng dẫn	Kế hoạch, Quyết định, Thông báo	Cơ quan cấp trên	UBND xã	Quý I/2025

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
		thôn						
			Ban hành kế hoạch giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở	Ban hành Kế hoạch giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở	Kế hoạch, Công văn	UBND xã	Các đơn vị có liên quan	Năm 2025
			Thực hiện kiểm tra, giám sát việc bầu Trưởng thôn	Kiểm tra quy trình các bước thực hiện việc bầu Trưởng thôn	Kế hoạch, Công văn	UBND xã	Các thôn	Khi thực hiện bầu Trưởng thôn
		d) Đóng góp tự nguyện	Thực hiện đánh giá và kiểm tra việc đánh giá kết quả thực hiện dân vận chính quyền tại các cơ quan, đơn vị;	Thực hiện theo yêu cầu đạt 100%	Công văn, Kế hoạch;	Cơ quan cấp trên	Khối Dân vận Đảng ủy, UBND xã	Thường xuyên
			Báo cáo việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện của người dân, lấy ý kiến người dân đối với việc tham gia đóng góp tự nguyện để thực hiện các dự án công cộng, đánh giá hoạt động của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng	Thực hiện theo yêu cầu đạt 100%	Báo cáo, biên bản,...	UBND xã	Các thôn	Thường xuyên
2	Việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị	a) Ban hành nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị	Ban hành Quy chế làm việc, Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị	Thực hiện theo yêu cầu đạt 100%	Quyết định ban hành nội quy, quy chế của cơ quan	UBND xã		Năm 2025
		b) Công khai những việc đề cán bộ, công chức, viên chức biết theo quy định của pháp luật	- Công khai những nội dung sau: 1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị. 2. Kế hoạch công tác hàng	Thực hiện theo yêu cầu đạt 100%	Thông báo, Quyết định, Báo cáo	UBND xã		Năm 2025

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			<p>năm, hàng quý, hàng tháng của cơ quan, đơn vị.</p> <p>3. Kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của cơ quan, đơn vị; tài sản, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị; kết quả kiểm toán.</p> <p>4. Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của viên chức; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, đơn vị.</p> <p>5. Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong cơ quan, đơn vị đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.</p> <p>6. Kết quả thanh tra, kiểm tra,</p>					

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			văn hóa thôn và trụ sở UBND xã; thông báo qua đài truyền thanh cấp xã trong thời gian 03 ngày làm việc		xác nhận thông báo công khai danh sách hộ nghèo của đài truyền thanh cấp xã (thể hiện đầy đủ nội dung, thời gian niêm yết và kèm theo danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo)			định kỳ
		c) Công khai minh bạch ngân sách xã	Thực hiện công khai thu, chi ngân sách đảm bảo theo quy định tại các Điều 15, 16, 17, 18, Thông tư số 343/2016TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính	thực hiện Công khai	Các Quyết định Công khai kèm theo biểu mẫu theo quy định	UBND xã	Công chức Tài chính-Kế toán	Hàng quý, 06 tháng, năm
		d) Công khai quy hoạch sử dụng đất/kế hoạch sử dụng đất	Thực hiện việc công bố công khai quy hoạch/kế hoạch sử dụng đất theo Điều 75 Luật Đất đai năm 2024	thực hiện công bố công khai	Văn bản triển khai việc công bố công khai; - Hình ảnh, tài liệu chứng minh việc công bố công khai tại trụ sở cơ quan và công thông tin điện tử	Công chức Địa chính	UBND xã	Sau khi QHKHSD Đ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt
4	Trách nhiệm giải trình với người dân	a) Mức độ và hiệu quả trong tiếp xúc với chính quyền	Bổ trí địa điểm tiếp công dân, ban hành nội quy quy chế, cử cán bộ tiếp dân, tổ chức việc tiếp công dân để giải đáp những thắc mắc, kiến nghị, phản ánh	100% số lượng đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, giải đáp và xử lý theo quy định	Định kỳ báo cáo kết quả tiếp công dân, phân loại, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo kiến nghị, phản ánh	Công chức VP-TK	Bộ phận Một cửa xã	Thường xuyên
		b) Giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị,	Thực hiện công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh theo	100% số lượng đơn thư khiếu nại, tố cáo được giải	Báo cáo kết quả giải quyết trong kỳ, tỷ lệ đơn thư	Công chức VP-TK	Bộ phận Một cửa xã	Thường xuyên

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
		phản ánh	thẩm quyền	quyết đúng quy định về thẩm quyền và trình tự thủ tục	được giải quyết theo quy định			
		c) Tiếp cận dịch vụ tư pháp	Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về các chính sách, pháp luật mới được ban hành; đặc biệt là các quy định của Bộ luật Dân sự. Hướng dẫn địa phương là thành viên Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật xã, Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật xã theo chức năng nhiệm vụ của mình có trách nhiệm tuyên truyền chính sách pháp luật mới hiện hành thuộc lĩnh vực của ngành mình, địa phương quản lý.	100% các chính sách, pháp luật mới được phổ biến, tuyên truyền	Các văn bản triển khai, thực hiện, báo cáo	Công chức TP-HT		Thường xuyên
			Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác trợ giúp pháp lý, trọng tâm là việc tham gia tố tụng của trợ giúp viên pháp lý, đảm bảo thực hiện trợ giúp pháp lý hiệu quả, chất lượng; đáp ứng kịp thời 100% nhu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý. Tăng cường hoạt động truyền thông tại cơ sở và đổi mới hình thức truyền thông phù hợp.	100% các Tổ hòa giải trên địa bàn xã được tập huấn kỹ năng, bồi dưỡng kiến thức pháp luật. 100% nhu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý	Các văn bản triển khai, báo cáo	Công chức TP-HT	Các tổ chức hành nghề hỗ trợ tư pháp	Thường xuyên
5	Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công	a) Kiểm soát tham nhũng trong chính quyền địa phương	Tăng cường tự kiểm tra định kỳ, đột xuất về kỷ cương hành chính, thực thi công vụ; sử dụng và quản lý ngân sách, công quỹ; giải quyết	Cơ quan tự kiểm tra	Kế hoạch kiểm tra, kết luận kiểm tra	UBND xã	Cán bộ, công chức liên quan	Thường xuyên

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng					
		b) Kiểm soát tham nhũng trong cung ứng dịch vụ công Y tế, Giáo dục	Xây dựng và công khai các dịch vụ công Y tế, Giáo dục tại đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ quản lý	100% đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được phân công thực hiện công khai các dịch vụ công về Y tế, Giáo dục	Báo cáo kết quả tỷ lệ người dân được tiếp cận các dịch vụ công Y tế, Giáo dục khi có nhu cầu	UBND xã	Công chức VP-TK và các nhà trường	Thường xuyên
		c) Công bằng trong tuyển dụng vào khu vực công	Xây dựng kế hoạch và công khai kế hoạch tuyển dụng vào khu vực công	100% đơn vị thực hiện việc xây dựng và công khai kế hoạch tuyển dụng khi có nhu cầu tuyển dụng	Báo cáo mức độ tiếp cận của người dân và kết quả tuyển dụng vào khu vực công	UBND xã		Thường xuyên
		d) Quyết tâm chống tham nhũng của chính quyền địa phương	Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	100% đơn vị thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Kế hoạch và tài liệu tuyên truyền kèm theo; Báo cáo tỷ lệ cán bộ, công chức và người dân nắm bắt được những quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng	UBND xã		Thường xuyên
6	Thủ tục hành chính công	a) Dịch vụ chứng thực, xác nhận của chính quyền	- Tập trung quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người	- Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật; được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, máy móc	- Các Văn bản chỉ đạo, điều hành, hội nghị, cuộc họp quán triệt, phổ biến, triển khai nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC. - Bộ phận Một cửa xã được bố trí cơ	Bộ phận Một cửa xã		Thường xuyên

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
		b) Dịch vụ cấp GCN quyền sử dụng đất	<p>dân, doanh nghiệp; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 21/8/2023 của UBND tỉnh về việc tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và các văn bản chỉ đạo, điều hành khác về cải cách, kiểm soát TTHC;</p> <p>- Nghiên cứu đổi mới, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động của Bộ phận Một cửa theo thẩm quyền; tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC, bảo đảm chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả nhất là các nhóm TTHC, dịch vụ công liên thông;</p> <p>- Thực hiện nghiêm việc công bố, công khai, TTHC và thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, bảo đảm liên thông, đồng bộ với Công Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện.</p> <p>- Đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; rà soát, tái cấu trúc quy trình</p>	<p>phục vụ hoạt động và trang bị “Bộ nhận diện thương hiệu Bộ phận Một cửa” theo đúng hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ; bố trí kinh phí cho công tác kiểm soát TTHC, chi trả cán bộ Một cửa theo quy định của HĐND tỉnh, UBND tỉnh.</p> <p>- 100% TTHC được công khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.</p> <p>- 100% hồ sơ TTHC được cập nhật trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, huyện đồng bộ với Công Dịch vụ công quốc gia;</p> <p>- 100% TTHC có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn huyện hoặc một phần theo quy định, trong đó phần đầu</p>	<p>sở vật chất, trang thiết bị, mạng máy tính, bộ nhận diện thương hiệu</p> <p>- Nội dung các TTHC được công bố, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, kết nối tích hợp để công khai trên Cổng thông tin điện tử của xã và công khai tại Bộ phận Một cửa xã..</p> <p>- Dữ liệu điện tử TTHC được xác lập trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và được đồng bộ với Công Dịch vụ công quốc gia phục vụ lưu trữ, theo dõi, báo cáo thống kê, đánh giá giải quyết TTHC.</p> <p>- Các Dịch vụ công trực tuyến được cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; kết nối, tích hợp với Công Dịch vụ</p>			
		c) Dịch vụ hành chính cấp xã	<p>dân, doanh nghiệp; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 21/8/2023 của UBND tỉnh về việc tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và các văn bản chỉ đạo, điều hành khác về cải cách, kiểm soát TTHC;</p> <p>- Nghiên cứu đổi mới, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động của Bộ phận Một cửa theo thẩm quyền; tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC, bảo đảm chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả nhất là các nhóm TTHC, dịch vụ công liên thông;</p> <p>- Thực hiện nghiêm việc công bố, công khai, TTHC và thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, bảo đảm liên thông, đồng bộ với Công Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện.</p> <p>- Đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; rà soát, tái cấu trúc quy trình</p>	<p>phục vụ hoạt động và trang bị “Bộ nhận diện thương hiệu Bộ phận Một cửa” theo đúng hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ; bố trí kinh phí cho công tác kiểm soát TTHC, chi trả cán bộ Một cửa theo quy định của HĐND tỉnh, UBND tỉnh.</p> <p>- 100% TTHC được công khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.</p> <p>- 100% hồ sơ TTHC được cập nhật trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, huyện đồng bộ với Công Dịch vụ công quốc gia;</p> <p>- 100% TTHC có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn huyện hoặc một phần theo quy định, trong đó phần đầu</p>	<p>sở vật chất, trang thiết bị, mạng máy tính, bộ nhận diện thương hiệu</p> <p>- Nội dung các TTHC được công bố, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, kết nối tích hợp để công khai trên Cổng thông tin điện tử của xã và công khai tại Bộ phận Một cửa xã..</p> <p>- Dữ liệu điện tử TTHC được xác lập trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và được đồng bộ với Công Dịch vụ công quốc gia phục vụ lưu trữ, theo dõi, báo cáo thống kê, đánh giá giải quyết TTHC.</p> <p>- Các Dịch vụ công trực tuyến được cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; kết nối, tích hợp với Công Dịch vụ</p>			

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			<p>TTHC trên cơ sở liên thông điện tử và tái sử dụng dữ liệu để xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm; thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC; đẩy mạnh triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính theo đúng quy định.</p> <p>- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong tiếp nhận, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công. Thực hiện nghiêm việc báo cáo giải trình của người đứng đầu, xin lỗi người dân, doanh nghiệp và kịp thời khắc phục đối với các trường hợp để xảy ra chậm muộn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ TTHC. Định kỳ hàng tháng công bố, công khai kết quả đánh giá Bộ chỉ số chi đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực</p>	<p>80% TTHC được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia; phần đầu tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến đạt từ 60% trở lên;</p> <p>- Tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên;</p> <p>- 100% hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC được số hóa, cập nhật trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tinh theo quy định.</p> <p>- 100% UBND cấp huyện, cấp xã triển khai hiệu quả việc chứng thực bản sao điện tử từ bản chính theo đúng quy định.</p> <p>- Trên 98% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn hoặc trước hạn; 100%</p>	<p>công quốc gia phục vụ cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến.</p> <p>- Văn bản công bố Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp hàng tháng và công khai trên Cổng thông tin điện tử xã, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC huyện và gửi các cơ quan, đơn vị.</p> <p>- Kinh phí được bố trí, chi trả cho cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC, cán bộ Một cửa và chi cho công tác kiểm soát TTHC theo quy định.</p> <p>- Các tài liệu hướng dẫn; các lớp tập huấn nghiệp vụ được tổ chức (trực tuyến hoặc trực tiếp).</p> <p>- Các sản phẩm truyền thông, tin bài, phóng sự; các hoạt động tuyên truyền.</p> <p>- Văn bản chuyển phản ánh kiến</p>			

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			<p>hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công và sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá Bộ chỉ số này để xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, người đứng đầu và công chức, viên chức liên quan.</p> <p>- Thường xuyên rà soát, kiện toàn, tập huấn nghiệp vụ và bảo đảm chế độ cho hệ thống cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC; công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa và công chức, viên chức tham gia quá trình giải quyết TTHC tại các cơ quan trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là ở cấp xã, trong đó tập trung tập huấn các nghiệp vụ như: xử lý hồ sơ TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, Công Dịch vụ công Quốc gia; các nghiệp vụ về số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, thanh toán trực tuyến.</p> <p>- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến cũng như tham gia công cuộc cải cách TTHC, kiểm soát</p>	<p>hồ sơ TTHC giải quyết quá hạn phải thực hiện xin lỗi cá nhân, tổ chức theo đúng quy định.</p> <p>- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.</p> <p>- 100% công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp được tập huấn ít nhất 1 lần/năm.</p> <p>- 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận, xử lý kịp thời và công khai theo đúng quy định.</p> <p>- Ít nhất 30% sở, ban, ngành có giải quyết TTHC và UBND cấp huyện; một số UBND cấp xã được kiểm tra.</p>	<p>ngiht; kết quả xử lý phản ánh kiến nghị.</p> <p>- Các cuộc kiểm tra được tiến hành.</p>			

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			<p>TTHC, thực hiện hiệu của quyền phân ánh, kiến nghị theo quy định.</p> <p>- Tổ chức thực hiện hiệu quả công tác tiếp nhận, giải quyết phân ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.</p> <p>- Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, kiên quyết xử lý nghiêm các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, làm phát sinh thêm TTHC, hồ sơ, giấy tờ, yêu cầu điều kiện không đúng quy định hoặc nhiều lần để xảy ra tình trạng chậm trễ trong tiếp nhận, giải quyết TTHC.</p>					
7	Cung ứng dịch vụ công	a) Dịch vụ Y tế công lập	Nâng cao chất lượng phục vụ ngành y tế	100% cán bộ trạm y tế xã được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, văn hóa giao tiếp với bệnh nhân	Kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện	Trạm y tế xã		Quý II/2025
			Tăng cường kiểm tra định kỳ, đột xuất về cung ứng dịch vụ Y tế công	Thực hiện kiểm tra theo quy định	Kế hoạch kiểm tra, kết luận thanh tra, kiểm tra	UBND xã	Trạm y tế xã	Thường xuyên
			Triển khai, mở rộng các hình thức tuyên truyền, vận động, đăng ký cho người dân tham gia BHYT được thuận lợi, nhiều tiện ích cho	Tỷ lệ bao phủ BHYT đạt chỉ tiêu do BHXH Việt Nam và Ủy ban nhân dân tỉnh	Kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện	UBND xã	BHXH huyện	Thường xuyên

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			người tham gia.	giao				
		b) Giáo dục tiểu học	Xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện, không bạo lực, không lạm thu, đặc biệt quan tâm về sinh an toàn thực phẩm trong bữa ăn của học sinh bán trú	100% số cơ sở giáo dục	- Xây dựng, ban hành Kế hoạch. - Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch	UBND xã	Các trường trong xã	Trong năm học
			Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	Đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức 3; phổ cập giáo dục trung học cơ sở đạt mức 2	- Xây dựng, ban hành Kế hoạch. - Báo cáo kết quả thực hiện; Quyết định công nhận đạt chuẩn phổ cập	UBND xã	Các trường trong xã	Hoàn thành trước tháng 11/2025
			Huy động các nguồn lực xã hội để phát triển giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở (Chính sách để thu hút nguồn lực đối với giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; quản lý việc thực hiện xã hội hóa giáo dục trong các trường)	100% các trường thực hiện.	- Xây dựng, ban hành Kế hoạch. - Báo cáo kết quả	UBND xã	Các trường trong xã	Trong năm học
			Bồi dưỡng đạo đức, tác phong của đội ngũ quản lý, giáo viên trong nhà trường	100% cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia bồi dưỡng.	- Xây dựng, ban hành Kế hoạch. - Báo cáo kết quả thực hiện	Cơ quan cấp trên	Các trường bồi dưỡng đào tạo giáo viên.	Trong năm học
			Thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục tiểu học theo Quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT	100% cơ sở giáo dục tiểu học công lập thực hiện.	- Xây dựng, ban hành Kế hoạch. - Báo cáo kết quả thực hiện	Trường Tiểu học	Trường Tiểu học	Trong năm học
		c) Cơ sở hạ tầng căn bản	Tiếp tục thực hiện các công trình cải tạo, sửa	Đảm bảo đạt 100% các tuyến	Các văn bản chỉ đạo, triển khai	UBND xã	Công chức Địa chính	Thường xuyên

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			chữa đảm bảo an toàn giao thông, giảm thiểu ùn tắc giao thông; Từng bước thực hiện nâng cấp, cứng hóa các tuyến đường có lớp mặt đường bằng bê tông xi măng hoặc trải nhựa các tuyến đường ở nông thôn để phục vụ nhu cầu đi lại, sản xuất kinh doanh của Nhân dân; Tăng cường công tác đầu tư phát triển GTNT trung hạn và dài hạn; Triển khai các hoạt động vận động, thu hút, huy động được các nguồn lực xã hội để đầu tư phát triển Giao thông nông thôn.	đường GTNT được cứng hóa theo quy định.			GTTL	
			Tham mưu thực hiện bán đấu giá các công trình cấp nước tập trung đầu tư bằng nguồn vốn chương trình PforR; giao bằng hình thức giao có hoàn trả giá trị tài sản của nhà nước đối với các công trình cấp nước tập trung đầu tư bằng nguồn vốn chương trình NTP		Công văn, kế hoạch, báo cáo	Công chức Địa chính GTTL		Năm 2025
			Thực hiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá nước sạch nông thôn	Thực hiện theo yêu cầu nhiệm vụ đạt 100%	Công văn, kế hoạch, báo cáo	UBND xã	Công chức Địa chính GTTL	Năm 2025
		d) An ninh trật tự	Triển khai kịp thời, đầy đủ các văn bản của cấp trên về đảm bảo ANTT	100% văn bản chỉ đạo của cấp trên về ANTT được	Kế hoạch, Chương trình, báo cáo kết quả thực	Công an xã	Các thôn	Thường xuyên

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
				triển khai bằng văn bản	hiện			
			Đổi mới các biện pháp công tác, kịp thời phát hiện, không để xảy ra các vụ việc phức tạp về an ninh trật tự. Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác.	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo trên địa bàn không để phát sinh mới các vụ, việc khiếu kiện phức tạp trở thành “điểm nóng” về ANTT - Không để phát sinh tội phạm có tổ chức, băng, nhóm tội phạm - Giảm số vụ phạm tội về trật tự xã hội. - Không để tồn tại tụ điểm tệ nạn xã hội (mại dâm, cờ bạc, ma túy) phức tạp 	Báo cáo kết quả công tác đảm bảo ANTT	Công an xã	Các thôn	Thường xuyên
			Thường xuyên tuyên truyền các quy định của pháp luật về trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường tại các khu dân cư, tổ dân phố, các cơ sở kinh doanh, sản xuất trên địa bàn	Có ít nhất 2 hình thức tuyên truyền các quy định của pháp luật về đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy	Các bài viết tuyên truyền	Công an xã	Các thôn	Thường xuyên
				Không để gia tăng tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí so với năm trước liền kề	Báo cáo kết quả công tác đảm bảo ANTT	Công an xã	Các thôn	Thường xuyên
				Không để xảy ra các vụ cháy, nổ đặc biệt nghiêm trọng	Báo cáo kết quả công tác đảm bảo ANTT	Công an xã	Các thôn	Thường xuyên

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
				Không để xảy ra các vụ, việc vi phạm pháp luật về môi trường nghiêm trọng	Báo cáo kết quả công tác đảm bảo ANTT	Công an xã	Các thôn	Thường xuyên
8	Quản trị môi trường	a) Nghiêm túc trong bảo vệ môi trường	Quản triệt, triển khai các nhiệm vụ về bảo vệ môi trường tại địa phương	100% các nhiệm vụ về bảo vệ môi trường được quản triệt, triển khai	Văn bản chỉ đạo, chương trình, kế hoạch, đề án về bảo vệ môi trường, triển khai các văn bản của trung ương, của tỉnh, huyện về bảo vệ môi trường	Công chức Địa chính	Các thôn	Thường xuyên
			Tuyên truyền về bảo vệ môi trường	Ít nhất 01 cuộc tuyên truyền trực tiếp/năm	Các buổi tuyên truyền bằng nhiều hình thức; số lượng hộ gia đình thực hiện phân loại, xử lý rác thải hữu cơ tại hộ gia đình; các mô hình bảo vệ môi trường tại địa phương; tuyên truyền, quán triệt nội dung Đề án thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt nông thôn trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Hướng dẫn thu gom, xây dựng, lắp đặt thiết bị, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng công trình	Công chức VH-XH, Đài truyền thanh xã	Công chức Địa chính	Thường xuyên

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			Kiểm tra, xử lý vi phạm	100% các cơ sở, đơn vị theo kế hoạch	Biên bản, thông báo, kết luận kiểm tra	UBND xã		Thường xuyên
			b) Chất lượng nước, chất lượng không khí	- Giám sát chất lượng môi trường nước mặt; - Giám sát chất lượng môi trường không khí.	100% các vị trí quan trắc nước mặt, không khí theo mạng lưới quan trắc môi trường của tỉnh; các vị trí đã được lắp đặt hệ thống quan trắc tự động đối với nước mặt, không khí	- Vận hành, tiếp nhận thường xuyên dữ liệu quan trắc tự động - vận hành trạm quan trắc tự động nước mặt, trạm quan trắc tự động khí thải của; giám sát chất lượng nước thải, khí thải của các cơ sở xả thải lớn; quan trắc, phân tích mạng lưới quan trắc môi trường hàng năm	Cơ quan liên quan	UBND xã
9	Quản trị điện tử	a) Tiếp cận công thông tin điện tử của chính quyền địa phương	Tăng cường phổ biến đến người dân được biết và sử dụng Công thông tin điện tử xã	Các tin, bài tuyên truyền trên đài truyền thanh cơ sở, Công Thông tin điện tử	Các văn bản về công tác tuyên truyền	Công chức VP-TK	Công chức VH-XH, Đài truyền thanh xã	Thường xuyên
			Nâng cao chất lượng, đổi mới giao diện theo hướng thân thiện, dễ tiếp cận; tăng cường các phương thức tương tác với người dân, nâng cao chất lượng cung cấp thông tin của Công thông tin điện tử xã	Công Thông tin điện tử của xã có giao diện thân thiện, dễ tiếp cận	Công Thông tin điện tử có giao diện dễ sử dụng	Công chức VP-TK	Hàng năm	

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			Nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường các tiện ích, tuyên truyền và có các giải pháp hỗ trợ để người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, phân mềm một cửa điện tử khi giải quyết TTHC	Các chính sách hỗ trợ người sử dụng, đánh giá chất lượng phục vụ của bộ phận 1 cửa; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng	Các văn bản về nâng cao chất lượng, tuyên truyền, hỗ trợ người sử dụng DVC	Công chức VP-TK		Thường xuyên
			Đăng tải đầy đủ hướng dẫn và các biểu mẫu trên Cổng thông tin điện tử xã các Thủ tục hành chính về các lĩnh vực: chứng thực, xác nhận; cấp giấy phép xây dựng; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Người dân, doanh nghiệp xem được hướng dẫn và tải được biểu mẫu ngay trên Cổng thông tin điện tử, không phải link đến địa chỉ khác để tải biểu mẫu)	Đăng tải đầy đủ	Công khai trên Cổng Thông tin điện tử xã	Công chức VP-TK		Thường xuyên
		b) Tiếp cận và sử dụng internet tại địa phương	- Tuyên truyền tới người dân về các tiện ích số sử dụng trên mạng Internet, đặc biệt khu vực các thôn, xóm; nâng cao nhận thức và hành vi sử dụng mạng Internet hiệu quả, văn minh, đúng pháp luật. - Phối hợp với các nhà cung cấp dịch vụ số, dịch vụ mạng viễn thông đảm bảo chất lượng dịch vụ và các cơ chế khuyến khích người dân sử dụng.	Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng	Các văn bản thực hiện tuyên truyền	Công chức VH-XH	Đài truyền thanh xã	Thường xuyên
		c) Phục đáp qua Cổng Thông tin	- Đảm bảo đăng tải đầy đủ nội dung các ý kiến, khúc mắc của	Công khai các ý kiến, thắc mắc	Đường link, hình ảnh nội dung đã	Công chức VP-TK	Cán bộ, công chức	Thường xuyên

TT	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
		điện tử	<p>người dân, doanh nghiệp gửi đến cơ quan nhà nước bằng các hình thức khác nhau và trả lời của cơ quan nhà nước với các khúc mắc đó được công khai nội dung trên Công thông tin điện tử theo quy định của nhà nước;</p> <p>- Công TTTT xã phải có chuyên mục lấy ý kiến đóng góp của người dân và đăng tải đầy đủ các dự thảo về chính sách, pháp luật liên quan đến đời sống, xã hội để người dân tham gia ý kiến</p>	của người dân và các trả lời của CQNN	đăng tải		liên quan	